

UBND HUYỆN HÓC MÔN
Trường THCS Phan Công Hớn

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP:9/4, GVCN: Nguyễn Thị Bằng Giang

STT	Họ và tên	tên	Ngày sinh	Giới tính	Học lực năm trước	Hạnh kiểm năm trước	Trung bình năm trước	Lớp năm trước	Lớp	GHI CHÚ
1	Lý Trường	An	10/06/2010	Nam	K	K	8	8/3	9/4	
2	Nguyễn Hồng Trâm	Anh	10/01/2010	Nữ	K	T	8,2	8/9	9/4	
3	Võ Hồng	Anh	29/09/2010	Nữ	T	T	9,4	8/3	9/4	
4	Nguyễn Gia	Bảo	18/06/2010	Nam	K	T	6,9	8/1	9/4	
5	Nguyễn Trần Thanh	Bình	04/06/2010	Nam	T	T	8,7	8/10	9/4	
6	Nguyễn Tấn	Duy	20/02/2010	Nam	T	T	9,2	8/6	9/4	LT
7	Trương Lê Bảo	Duy	03/03/2010	Nam	Đ	T	6,7	8/8	9/4	
8	Nguyễn Quốc	Đạt	11/09/2010	Nam	T	T	9,2	8/6	9/4	
9	Phan Tấn	Đông	09/09/2010	Nam	K	Đ	7,4	8/3	9/4	
10	Hà Gia	Hân	10/12/2010	Nữ	K	T	8,2	8/8	9/4	
11	Lê Ngọc	Hân	15/12/2010	Nữ	T	T	8,9	8/9	9/4	
12	Đoàn Phạm Minh	Hoàng	01/05/2010	Nam	K	T	7,5	8/2	9/4	
13	Hồ Gia	Huy	10/07/2010	Nam	Đ	T	7,1	8/4	9/4	
14	Phan Quang	Huy	28/02/2010	Nam	K	T	8,2	8/7	9/4	
15	Lê Ngọc Thiên	Kim	27/04/2010	Nữ	T	T	9,3	8/9	9/4	
16	Nguyễn Duy	Khang	15/03/2010	Nam	Đ	K	7,4	8/10	9/4	
17	Đinh Thị Hồng	Lan	13/03/2010	Nữ	T	T	9,1	8/1	9/4	
18	Nguyễn Thành	Long	20/10/2010	Nam	Đ	T	7,4	8/4	9/4	
19	Nguyễn Ánh	Minh	06/10/2010	Nữ	K	T	8,1	8/7	9/4	
20	Lê Thị Trúc	My	13/09/2010	Nữ	K	T	8,5	8/4	9/4	
21	Nguyễn Lê Kim	Ngân	13/09/2010	Nữ	K	T	8,5	8/6	9/4	
22	Lê Bảo	Ngọc	13/11/2010	Nữ	T	T	9	8/8	9/4	
23	Nguyễn Thảo	Nguyên	23/06/2010	Nữ	Đ	T	7,3	8/8	9/4	
24	Đặng Minh	Nhật	16/01/2010	Nam	K	T	7,3	8/7	9/4	
25	Lê Diễm Quỳnh	Như	11/10/2010	Nữ	Đ	T	6,6	8/9	9/4	
26	Trịnh Thái	Phong	30/12/2010	Nam	Đ	T	6,8	8/8	9/4	
27	Hồ Hoàng	Phú	30/12/2010	Nam	Đ	K	6	8/2	9/4	
28	Trần Minh	Phú	03/06/2010	Nam	T	T	9,4	8/10	9/4	
29	Sơn	Phúc	14/01/2010	Nam	K	T	8,1	8/8	9/4	

STT	Họ và tên tên		Ngày sinh	Giới tính	Học lực năm trước	Hạnh kiếm năm trước	Trung bình năm trước	Lớp năm trước	Lớp	GHI CHÚ
30	Nguyễn Tấn	Phước	01/02/2010	Nam	T	T	9,1	8/8	9/4	HNKT
31	Phan Hoàng	Quân	23/12/2010	Nam	K	T	7,3	8/9	9/4	
32	Trình Thị	Quỳnh	09/02/2010	Nữ	T	T	9,1	8/7	9/4	
33	Lê Minh	Tài	28/12/2010	Nam	Đ	T	6,4	8/8	9/4	HNKT
34	Phạm Ngọc Thủy	Tiên	21/09/2010	Nữ	K	T	8,6	8/9	9/4	
35	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	15/01/2010	Nam	K	T	8,5	8/4	9/4	
36	Nguyễn Ngọc Gia	Tuệ	30/05/2010	Nữ	Đ	K	6,6	8/5	9/4	
37	Phan Võ Ngọc	Tuyền	17/02/2010	Nữ	Đ	K	7,2	8/6	9/4	
38	Nguyễn Chí	Thanh	15/11/2009	Nam	Đ	T	6,9	8/4	9/4	
39	Phạm Thị Thanh	Thảo	15/09/2010	Nữ	T	T	9,6	8/5	9/4	
40	Trần Xuân	Thuận	12/10/2010	Nam	K	T	8,1	8/6	9/4	
41	Phan Ngọc Anh	Thư	25/11/2010	Nữ	K	T	8,6	8/4	9/4	
42	Trương Thùy	Trang	09/11/2010	Nữ	K	T	7,9	8/10	9/4	
43	Quan Thân Minh	Triết	09/02/2010	Nam	T	T	9,1	8/2	9/4	LP
44	Lê Quốc	Trung	09/03/2010	Nam	T	T	9,1	8/2	9/4	
45	Nguyễn Thị Phương	Vi	18/04/2010	Nữ	T	T	9	8/8	9/4	
46	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	05/12/2010	Nữ	Đ	K	7,8	8/1	9/4	
47	Trần Quỳnh Hạnh	Xuyên	10/08/2010	Nữ	K	T	7,9	8/5	9/4	